

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ủy quyền cho Sở Nông nghiệp và Môi trường  
thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn về lĩnh vực môi trường  
đối với các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội  
Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà  
nước;*

*Căn cứ Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về  
công tác văn thư;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ  
quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ  
sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022  
của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng  
Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật  
Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 19/02/2025 của HĐND tỉnh về  
việc thành lập và tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh Bình  
Phước;*

*Căn cứ Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 03/4/2023 của UBND  
tỉnh Bình Phước ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu  
tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước;*

*Căn cứ Quyết định số 29/2023/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của UBND  
tỉnh Bình Phước ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu  
tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Phước;*



Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 43/TTr-STNMT ngày 13/02/2025.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ủy quyền cho Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn về lĩnh vực môi trường đối với các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Phước, cụ thể như sau:

1. Tổ chức thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án thuộc đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 35 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; thực hiện trách nhiệm của cơ quan thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường quy định tại Điều 38 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

2. Tổ chức kiểm tra, thẩm định, cấp giấy phép môi trường; cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại, tước quyền sử dụng, thu hồi giấy phép môi trường đối với các dự án thuộc đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 41 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; thực hiện trách nhiệm của cơ quan cấp giấy phép môi trường quy định tại Điều 48 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

3. Tổ chức thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với các cơ sở khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp giấy phép khai thác khoáng sản của UBND cấp tỉnh quy định tại điểm b khoản 8 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

4. Tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường (nếu thuộc đối tượng cấp giấy phép môi trường) và thực hiện trách nhiệm của UBND cấp tỉnh đối với các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Bộ Tài nguyên và Môi trường phân cấp cho UBND cấp tỉnh, trừ các dự án thuộc một trong các trường hợp ... theo quy định tại khoản 7 Điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ, bổ sung Điều 26a Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ (trong đó, tại khoản 1 Điều 26a quy định về thẩm quyền, khoản 3 Điều 26a quy định về trách nhiệm).

5. Tổ chức thẩm định, cấp giấy phép môi trường đối với dự án, cơ sở đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật tại thời điểm trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành theo quy định tại khoản 4 Điều 5 của Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ.

**Điều 2.** Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm:

1. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được ủy quyền nêu tại Điều 1 của Quyết định này theo đúng quy định của pháp luật. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung, tham mưu UBND tỉnh công bố thủ tục hành chính đã được điều chỉnh liên quan đến nội dung được ủy quyền theo quy định của pháp luật.





2. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và trước pháp luật về việc thực hiện các nội dung được ủy quyền; chịu sự kiểm tra, hướng dẫn của UBND tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định pháp luật.

3. Tổng hợp số liệu và báo cáo định kỳ 06 tháng/lần đến UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường (trước ngày 15/01 và ngày 15/7 hàng năm) hoặc đột xuất về các nội dung thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền để theo dõi.

### **Điều 3.**

1. Thời hạn ủy quyền là 05 năm kể từ ngày 01/3/2025.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu các văn bản quy phạm pháp luật thay đổi hoặc có quy định mới, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp theo quy định.

**Điều 4.** Quyết định này thay thế Quyết định số 1895/QĐ-UBND ngày 11/12/2024 của UBND tỉnh; Quyết định số 1896/QĐ-UBND ngày 11/12/2024 của UBND tỉnh; Quyết định số 1897/QĐ-UBND ngày 11/12/2024 của UBND tỉnh; Quyết định số 1900/QĐ-UBND ngày 11/12/2024 của UBND tỉnh về việc kiện toàn Hội đồng thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với nhóm dự án trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Quyết định số 1206/QĐ-UBND ngày 28/6/2022 của UBND tỉnh về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện thẩm định hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại, điều chỉnh Giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Bộ NN&MT;
- Tổng cục Môi trường;
- Cục Môi trường Miền Nam;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, các phòng, ban, trung tâm;
- Như Điều 5;
- Lưu: VT(KSTTHC).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Trần Tuệ Hiền**

